

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THIỆU VÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Thiệu Vân, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Thiệu Vân

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Kế hoạch số 405/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND thành phố về thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND thành phố Thanh Hóa về việc triển khai các mô hình của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Thanh Hóa;

UBND xã Thiệu Vân xây dựng Kế hoạch triển khai các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng các Mô hình về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn xã trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số thành phố Thanh Hóa trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, không chồng chéo, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò của Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

3. Phạm vi: Kế hoạch được triển khai trên địa bàn xã Thiệu Vân gồm 11 mô hình (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

4. Đối tượng: Các ban ngành đoàn thể; các bộ phận thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Thời gian thực hiện: từ tháng 02/2024 đến tháng 12/2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06

- **Mục tiêu:** Các DVC thiết yếu được triển khai đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Thiệu Vân.

- **Phân công nghiệp vụ:** Các ban ngành đoàn thể, cơ quan, đơn vị cấp xã trên cơ sở hướng dẫn của các sở, bộ, ngành trung ương phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND xã xây dựng các giải pháp triển khai có hiệu quả các DVC thiết yếu của đơn vị mình.

- **Đơn vị thực hiện:** Các ban ngành đoàn thể, cơ quan đơn vị, trên địa bàn xã; Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa, CC Văn hóa - Xã hội; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ Công nghệ số cộng đồng 6 thôn.

- **Thời gian thực hiện:** Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng DVC Quốc gia.

2. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các DVC đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác thực qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*CSDLQG về DC*) để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Phân công nghiệp vụ:**

+ Các ban ngành đoàn thể, các bộ phận, công chức có liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, danh mục thủ tục hành chính theo ngành nghề, lĩnh

vực thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết; chủ động rà soát, lựa chọn các TTHC đảm bảo điều kiện, đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy chuyển Văn phòng UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và tổ chức thực hiện tại Bộ phận Một cửa UBND xã;

+ Chuẩn bị các điều kiện, phối hợp với các đơn vị có liên quan để nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; xây dựng công cụ số hóa và quy trình cập nhật, xác minh dữ liệu; xây dựng bài toán tự động hóa tương tác DVC và sử dụng dữ liệu điện tử đã có;

+ Bộ phận Văn hóa - Thông tin phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin thành phố, Sở Văn hóa - Thông tin Truyền thông đề nghị Cục C06 - BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; Cục C06 - BCA hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp “làm sạch” và xác minh dữ liệu với CSDLQG về DC.

- **Đơn vị thực hiện:** Bộ phận Một cửa UBND xã; CC Văn hóa - Xã hội; CC Địa chính – Xây dựng, các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn xã.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/9/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

+ Ứng dụng (APP) công dân số tỉnh.

3. Mô hình 5: Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID

- **Mục tiêu:** Ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID bảo đảm thuận tiện, dễ sử dụng, tiết kiệm chi phí, nguồn nhân lực.

- **Phân công nhiệm vụ:** Các ban ngành, cơ quan đơn vị trên địa bàn xã phối hợp với Công an xã tuyên truyền người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID, tuyên truyền về việc trên ứng dụng VNeID đã có các DVC để người dân truy cập vào VNeID thực hiện các DVC trực tuyến.

- **Đơn vị thực hiện:** Các ban ngành đoàn thể, cơ quan đơn vị trên địa bàn xã, Công an xã; Tổ Công tác Đề án 06, Tổ Công nghệ số cộng đồng 6 thôn.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

4. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực, các tổ chức hành nghề công chứng

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các tổ chức, đơn vị thực hiện công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ trì tiến hành tuyên truyền và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện công chứng, chứng thực trên địa bàn điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực đang vận hành và đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD để triển khai, áp dụng;

+ Bộ phận Văn hóa - Thông tin, CC Tư pháp – Hộ tịch phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin - Truyền thông và phòng Tư pháp đề nghị Cục C06 -

BCA đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Đơn vị thực hiện:**

Bộ phận Tư pháp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Quý I/2024.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip: Thay thế các loại giấy tờ;

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang vận hành.

5. Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an xã phối hợp với Công an thành phố, phòng PC06 Công an tỉnh trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (*Phấn đấu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện trên địa bàn xã*);

+ Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hỗ trợ khởi tạo tài khoản thanh toán điện tử;

+ Phối hợp hòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan, hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số, cấp phát chữ ký số cho người dân.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Công an xã;

+ Bộ phận Văn hóa - Thông tin; các đơn vị có liên quan; các thôn; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn.

- **Thời gian hoàn thành:**

+ Trong năm 2024 đối với cấp tài khoản VNeID và tài khoản thanh toán điện tử;

+ Giai đoạn 2023 -2025 đối với địa chỉ số, chữ ký số.

- **Công cụ triển khai:**

+ CCCD, VNeID: Tạo lập tài khoản định danh điện tử;

+ App công dân số tỉnh: số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số (*khi có*).

6. Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân hiểu và đồng hành thực hiện thành công Đề án 06.

- **Phân công nhiệm vụ:** Bộ phận Văn hóa - Thông tin, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau; tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông, đánh giá tác động để

có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời; đề nghị Công an xã cung cấp các nội dung liên quan truyền thông.

- **Đơn vị thực hiện:** Bộ phận Văn hóa - Thông tin, các ban ngành đoàn thể, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** Hệ thống truyền thanh của thôn, xã, Trang thông tin điện tử, các áp Zalo, Facebook ...

7. Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- **Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Văn phòng UBND xã, CC Văn hóa - Xã hội, các trường học, các bộ phận liên quan triển khai đào tạo, giáo dục trực tuyến; phối hợp với Phòng Nội vụ, phòng Văn hóa - Thông tin đề nghị Cục C06 - BCA cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô, học viên trên địa bàn.

- **Đơn vị thực hiện:** Văn phòng UBND xã, Bộ phận Văn hóa - Thông tin, các cơ quan, đơn vị có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - BCA.

8. Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer

- **Mục tiêu:** Sử dụng tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Phân công nhiệm vụ:** Bộ phận Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an xã, các ban ngành đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện qua tổng đài.

- **Đơn vị thực hiện:**

- + Công chức Tư pháp - Hộ tịch; Công an xã; các ban ngành đoàn thể xã.

- + Tổ công tác Đề án 06 và 6 Công nghệ số cộng đồng 6 thôn.

- **Thời gian hoàn thành:** Năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, Call Centrer.

9. Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- **Mục tiêu:** Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin Y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

- **Phân công nhiệm vụ:** Trạm Y tế xã, bộ phận Lao động - Thương binh và Xã hội theo lĩnh vực quản lý thực hiện việc chủ trì, triển khai thực hiện trên địa bàn xã sau khi có chỉ đạo và hướng dẫn của TT Y tế, phòng Lao động -

Thương binh và Xã hội, Công an thành phố trong việc triển khai giải pháp tích hợp sổ sức khỏe điện tử, sổ lao động điện tử trên VNeID.

- **Đơn vị thực hiện:** Trạm Y tế xã, CC Văn Hóa - Xã hội, Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng 6 thôn.

- **Thời gian hoàn thành:** Theo tiến độ triển khai của các Bộ.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

10. Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CS DLQG về DC, VNeID.

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:** Bộ phận Địa chính Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp Công an xã đề nghị Công an thành phố, Công an tỉnh đề xuất Cục C06 - BCA hỗ trợ rà soát, “làm sạch” dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên ứng dụng VNeID.

- **Đơn vị thực hiện:**

+ Bộ phận Địa chính - Tài nguyên và Môi trường;

+ Tổ công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng 6 thôn.

- **Thời gian hoàn thành:** năm 2024 và theo lộ trình Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, CS DLQG về DC.

11. Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số

- **Mục tiêu:** Thông qua cuộc thi giúp các cá nhân, tổ chức doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực CNTT đóng góp các sáng kiến mới, giải pháp hay để tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (*dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...*) phục vụ chuyển đổi số quốc gia; đồng thời để UBND các cấp tạo điều kiện cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị tham gia cuộc thi và ứng dụng các giải pháp cho địa phương.

- **Phân công nhiệm vụ:** Các ban ngành đoàn thể, tổ chức hội, Tổ Công tác Đề án 06 xã tuyên truyền, tạo điều kiện, động lực cho cá nhân, tổ chức tham gia hưởng ứng cuộc thi.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

- **Công cụ triển khai:** Do Cục C06 - BCA cung cấp

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban ngành đoàn thể, các hội và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch đã đề ra. Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND xã, Bộ phận Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của các ban ngành đoàn thể, các hội và các đơn vị có liên quan; kịp thời tham mưu UBND xã, Tổ công tác Đề án 06 xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Các cơ quan, tổ chức, bộ phận có liên quan căn cứ Kế hoạch và nhiệm vụ được giao (*là đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp chính*):

+ Trên cơ sở cảm nang hướng dẫn của Cục C06 - BCA ban hành, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện;

+ Chủ động phối hợp các đơn vị liên quan (*đặc biệt các đầu mối hỗ trợ*) nghiên cứu và xây dựng kế hoạch, có lộ trình triển khai cụ thể (*tùy từng mô hình có thể tiến hành triển khai thí điểm; đánh giá rút kinh nghiệm, tính hiệu quả để nghiên cứu đề xuất triển khai nhân rộng*), phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ chính trị kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện phù hợp, đạt hiệu quả;

+ Cử đầu mối phối hợp, trao đổi với đầu mối liên hệ của thành phố để khắc phục, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các mô hình do đơn vị chủ trì. Đồng thời gửi đầu mối phối hợp về Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 xã (*Công an xã*).

+ Quá trình thực hiện, căn cứ tình hình, yêu cầu thực tiễn về nguồn lực đảm bảo để báo cáo về cơ quan thường trực (*Công an xã*) tham mưu UBND xã điều chỉnh, bổ sung thêm các mô hình hoặc khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị đối với các mô hình đang chủ trì thực hiện.

3. Chế độ thông tin, báo cáo:

Các tổ chức, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Tổ công tác Đề án 06 xã (*qua Công an xã - Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 xã*) vào **thứ 2 hàng tuần** (*để thực hiện báo cáo tuần*) và **trước ngày 20 hàng tháng** (*gắn với báo cáo định kỳ hàng tháng về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06*) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo tháng. Giao Công an xã tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Tổ công tác Đề án 06 thành phố theo quy định.

4. Kinh phí thực hiện

+ Các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức thuộc UBND xã có sử dụng ngân sách nhà nước: Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ được giao, chủ động bố trí kinh phí trong dự toán đã giao thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trong hoạt động của mình để triển khai Đề án 06;

+ Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách xã theo quy định.

5. Bộ phận Kế toán - Tài chính

Chủ trì rà soát, tổng hợp kinh phí của các đơn vị được giao nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách xã; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, xử lý hoặc báo cáo cấp thẩm quyền khi có khó khăn, vướng mắc, đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

6. Bộ phận Văn hóa – Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Công an xã, Văn phòng UBND xã phối hợp, trao đổi với phòng Văn hóa - Thông tin; Công an thành phố đề xuất khắc phục, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, xử lý kỹ thuật trong quá trình triển khai từng nhóm mô hình.

Chủ tịch UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên

quan chủ động nghiên cứu các nội dung Kế hoạch để triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên hệ với Công an xã (*Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 xã; đ/c Phạm Quốc Tri; SĐT: 0919659589*) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- TTĐU-HĐND-UBND xã (b/c);
- MTTQ và các tổ chức CT-XH (p/h);
- Thành viên TCT, Tổ CNSCĐ, Trường học, Trạm YT (t/h);
- Trưởng thôn 6 thôn (t/h);
- Lưu: VT-VH.

CHỦ TỊCH

Hoàng Huy Chung

Phụ lục

30 MÔ HÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU VÂN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch xã Thiệu Vân)

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
I	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến (03 mô hình)					
1	Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06	Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa, CC Văn hóa - Xã hội; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ Công nghệ số cộng đồng 6 thôn	Văn phòng UBND xã, bộ phận một cửa (chính), bộ phận Văn hóa - Thông tin	Công an TP Cục C06 - BCA; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp	Theo lộ trình Đề án 06	VNeID, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
2	Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy	Văn phòng UBND xã; CC Tư pháp; CC Văn hóa - Xã hội; CC Địa chính - Xây dựng	Văn phòng UBND xã, Bộ phận một cửa (chính), bộ phận Văn hóa – Xã hội	Cục C06 - BCA	30/9/2024	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Ứng dụng App công dân số tỉnh
3	Mô hình 5: Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID	Công an xã; Tổ Công tác Đề án 06, Tổ Công nghệ số cộng đồng 6 thôn	Công an xã	Cục C06 - BCA; Tổ Công tác Đề án 06 và Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp	Theo tiến độ triển khai của Bộ Công an	VNeID
II	Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (01 mô hình)					

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
4	Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện công chứng, chứng thực, các tổ chức hành nghề công chứng	CC Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông (<i>chính</i>); Phòng Tư pháp TP; tổ chức, đơn vị thực hiện công chứng, chứng thực.	Cục C06 - BCA và các đơn vị cung cấp dịch vụ (<i>nếu có</i>)	Quý I /2024	Thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCD, VNeID, CCCD gắn chip, phần mềm công chứng, chứng thực đang vận hành
III Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (05 mô hình)						
5	Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số	Công an xã;	UBND các TP; các doanh nghiệp	Tổ Công tác Đề án 06, Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp	- Trong năm 2024 đối với cấp tài khoản VNeID và tài khoản thanh toán điện tử; - Giai đoạn 2023 -2025 đối với địa chỉ số,	CCCD, VNeID, APP công dân số tỉnh
6	Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	Công chức Văn hóa – Xã hội	Phòng Văn hóa - Thông tin và Truyền thông (<i>chính</i>) Các sở, ban, ngành	Cục C06 - BCA, các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ (<i>nếu có</i>)	Trong năm 2023 và Thường xuyên	Các phương tiện truyền thông

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
7	Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống	CC Tư pháp – Hộ tịch	Phòng tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông (<i>chính</i>), các sở, ngành.	Cục C06 - BCA, các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ (<i>nếu có</i>)	Theo tiến độ triển khai của Cục C06 - BCA	Cục C06 - BCA cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến
8	Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center	CC Tư pháp – Hộ tịch	Công an xã, CATP; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; (<i>chính</i>) và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cục C06 - BCA; Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.	Trong năm 2023 và Thường xuyên	VNeID và Call Center
9	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID	CC Văn hóa - Xã hội	UBND thành phố	Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục C06 - BCA, Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.	Theo tiến độ triển khai của các Bộ	VNeID
IV	Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (01 mô hình)					
10	Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID	CC Địa chính - Tài nguyên và Môi trường	UBND thành phố	Cục C06 - BCA, Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.	Năm 2024 và theo lộ trình Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa	VNeID, CSDLQG về DC

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Đơn vị hỗ trợ		
V	Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (01 mô hình)					
11	Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.	Các tổ chức hội, đoàn thể, UBND xã	Tổ Công tác Đề án 06, Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp.	Cục C06 – BCA, Chuyên gia tư vấn	Trong năm 2023 và các năm tiếp theo	Cục C06 - BCA cung cấp